

Số: /BC-UBND

Phú Thịnh, ngày tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

**Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015
của Ban Bí thư và Chỉ thị số 09-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp**

Căn cứ Công văn số 2137/SNV-XDCQ&CCHC ngày 07/4/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên về việc tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW của Ban Bí thư và Chỉ thị số 09-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân vận của cơ quan nhà nước. Ủy ban nhân dân xã Phú Thịnh báo cáo những nội dung, cụ thể như sau:

Xã Phú Thịnh được thành lập theo Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên năm 2025, trên cơ sở hợp nhất ba xã Bản Ngoại, Phú Cường và Phú Thịnh trước đây. Sau khi sáp nhập, xã có diện tích tự nhiên 45,37 km² với dân số trên 21,3 nghìn người. Về vị trí địa lý, xã có phía Đông giáp các xã Đức Lương, Phú Lạc và La Bằng; phía Tây giáp xã Phú Xuyên; phía Nam giáp xã La Bằng; phía Bắc giáp xã Đức Lương. Hệ thống giao thông trên địa bàn khá thuận lợi với Quốc lộ 37, các tuyến đường tỉnh 263, 264 cùng nhiều tuyến đường liên xã chạy qua, tạo điều kiện thúc đẩy giao lưu kinh tế - xã hội và phát triển địa phương.

Xã hiện có trên 5.000 hộ dân sinh sống tại 43 xóm, trong đó tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số chiếm trên 48%, chủ yếu là các dân tộc Nùng, Tày, Sán Chỉ, Sán Chay, Sán Diu và Mường. Trên địa bàn có hai tôn giáo chính là Công giáo và Phật giáo với tổng số khoảng 2.889 tín đồ; có 01 giáo xứ, 06 giáo họ Công giáo, 02 chùa Phật giáo và 15 cơ sở tín ngưỡng. Sự đa dạng về dân cư, tôn giáo và bản sắc văn hóa tạo nên đặc điểm xã hội phong phú, đồng thời cũng đặt ra yêu cầu trong công tác quản lý, đoàn kết và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân trên địa bàn.

Kinh tế của xã phát triển chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp, trong đó cây chè là cây trồng chủ lực với tổng diện tích 728,14 ha, gần 200 ha được chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP và hữu cơ. Trên địa bàn có 05 hợp tác xã, 08 làng nghề chè và 01 làng nghề chè truyền thống hoạt động hiệu quả, với sản lượng chè búp tươi bình quân trên 8.771 tấn mỗi năm. Bên cạnh đó, sản xuất lương thực được duy trì ổn định, cơ giới hóa trong sản xuất đạt cao; chăn nuôi phát triển theo hướng tập trung với 08 trang trại hoạt động ổn định, công tác trồng rừng được

quan tâm. Lĩnh vực văn hóa - xã hội đạt nhiều kết quả tích cực, an sinh xã hội được bảo đảm, trên địa bàn không còn nhà ở dột nát; mỗi năm giải quyết việc làm cho trên 370 lao động. Quốc phòng - an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội ổn định, hệ thống chính trị ngày càng được củng cố.

Trong quá trình triển khai thực hiện công tác dân vận của cơ quan nhà nước tại địa phương, xã Phú Thịnh có nhiều thuận lợi như hệ thống chính trị được kiện toàn, Đảng bộ xã có 60 chi bộ với 960 đảng viên, sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng và sự phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể. Nhân dân có truyền thống đoàn kết, tích cực tham gia các phong trào thi đua và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, địa bàn rộng, dân cư phân tán, trình độ dân trí và điều kiện kinh tế giữa các khu vực còn chênh lệch; trong quá trình triển khai các dự án phát triển có thể phát sinh những vấn đề liên quan đến đất đai, giải phóng mặt bằng. Điều đó đòi hỏi chính quyền địa phương tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức công tác dân vận, tăng cường công khai, minh bạch trong quản lý nhà nước, phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và chính quyền.

A- KẾT QUẢ THỰC HIỆN

I. Ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về công tác dân vận

1. Việc phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương về công tác dân vận

Trong những năm qua, UBND xã Phú Thịnh (trên cơ sở kế thừa kết quả thực hiện của các xã Phú Cường, Phú Thịnh và Bản Ngoại thuộc huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên trước khi sáp nhập) đã nghiêm túc triển khai phổ biến, quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, đặc biệt là Kết luận số 114-KL/TW của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 09-CT/TU về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước. Việc quán triệt được gắn với triển khai các văn bản quan trọng như Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 13/6/2013 của Bộ Chính trị về công tác dân vận trong tình hình mới; Quyết định số 290-QĐ/TW ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 về giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, chính quyền; cùng các chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác dân vận của chính quyền.

Các nội dung trên đã được cấp ủy, chính quyền các xã Phú Cường, Phú Thịnh, Bản Ngoại (trước sáp nhập) và xã Phú Thịnh mới triển khai thông qua hội nghị cán bộ, công chức, các buổi sinh hoạt chi bộ, hội nghị Nhân dân và các cuộc họp xóm, trang thông tin điện tử, các nhóm Zalo, trang Fanpage chính thức của xã. Qua đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong

thực hiện nhiệm vụ phục vụ Nhân dân, đồng thời tạo sự thống nhất trong hành động của cả hệ thống chính trị ở cơ sở.

2. Đổi mới nội dung, phương thức thực hiện công tác dân vận của chính quyền

Trong giai đoạn từ năm 2016 đến nay, UBND các xã trước sáp nhập và xã mới sau sáp nhập đã chú trọng đổi mới phương thức thực hiện công tác dân vận theo hướng gần dân, sát dân, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo hiệu quả hoạt động của chính quyền. Công tác dân vận được lồng ghép trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội và giữ gìn an ninh trật tự, phát động và tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Xây dựng chính quyền thân thiện, Nhân dân phát huy quyền làm chủ” trên địa bàn xã hằng năm.

Chính quyền xã tăng cường đối thoại trực tiếp với Nhân dân, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người dân, đặc biệt trong quá trình triển khai các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp khi thực hiện các giao dịch hành chính.

3. Đưa công tác dân vận vào tiêu chí thi đua, khen thưởng

Hằng năm, UBND xã đã đưa nội dung thực hiện công tác dân vận của chính quyền vào tiêu chí đánh giá, xếp loại thi đua đối với tập thể và cán bộ, công chức. Việc đánh giá được gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân và việc chấp hành quy tắc ứng xử trong thi hành công vụ.

Qua đó góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động, tạo chuyển biến tích cực trong phong cách, lề lối làm việc, hướng tới xây dựng nền hành chính phục vụ, minh bạch và hiệu quả.

II. Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến công tác dân vận

UBND xã đã chủ động cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh thành các chương trình, kế hoạch triển khai phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Hằng năm, UBND xã ban hành các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phòng chống tệ nạn xã hội và bảo đảm an sinh xã hội.

Bên cạnh đó, nhiều chương trình, đề án của tỉnh, của huyện Đại Từ (trước sáp nhập) được triển khai hiệu quả trên địa bàn như các chương trình hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng vùng chè an toàn, chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã

hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Các chính sách được tổ chức thực hiện công khai, minh bạch, tạo điều kiện để người dân tiếp cận và thụ hưởng đầy đủ các chính sách của Nhà nước.

III. Nâng cao hiệu quả tổ chức triển khai chính sách, pháp luật

1. Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật được triển khai thường xuyên thông qua nhiều hình thức như hội nghị tuyên truyền, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt đoàn thể, hệ thống loa truyền thanh cơ sở và các cuộc họp xóm. Nội dung tuyên truyền tập trung vào các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường và giữ gìn an ninh trật tự.

Hằng năm, xã tổ chức nhiều hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật với sự tham gia của đông đảo Nhân dân, điển hình trong giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2026, mỗi xã trước sáp nhập đã tổ chức 02 lượt hội thi “Dân vận khéo” cấp cơ sở; tham gia hội thi “Dân vận khéo” do cấp huyện, cấp tỉnh tổ chức đạt kết quả tốt, bên cạnh đó, MTTQ và các đoàn thể cũng tổ chức nhiều hoạt động tăng cường công tác dân vận, giám sát và phản biện xã hội, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân như: Hội thi “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi”; Phụ nữ “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, “Thanh niên với phong trào xây dựng nông thôn mới”, “Cựu chiến binh gương mẫu”... Thông qua đó góp phần nâng cao nhận thức pháp luật của người dân, tăng cường sự đồng thuận trong quá trình triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch

UBND xã luôn thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ ở cơ sở, đảm bảo các chủ trương, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các khoản đóng góp của Nhân dân, các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn đều được công khai để Nhân dân biết, bàn, tham gia giám sát thông qua hoạt động của các Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng. Đồng thời, xã đã ban hành và thực hiện các quy chế làm việc, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức nhằm nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính. Qua đó góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có tinh thần trách nhiệm, tận tụy phục vụ Nhân dân.

3. Công tác tiếp dân, đối thoại với Nhân dân

Người đứng đầu chính quyền xã duy trì thực hiện nghiêm chế độ tiếp công dân định kỳ và đột xuất theo quy định. Các buổi tiếp dân được tổ chức tại trụ sở UBND xã, tạo điều kiện để người dân phản ánh kiến nghị, đề xuất các vấn đề liên quan đến đời sống và sản xuất. Tổng số lượt tiếp công dân 03 xã (Phú Cường, Phú Thịnh, Bản Ngoại) trước sáp nhập (giai đoạn từ năm 2016 đến 30/6/2025) là 520

lượt, trong đó tổ chức tiếp công dân theo chuyên đề, đối thoại trực tiếp là 24 lần, giải quyết 255 phản ánh, kiến nghị của Nhân dân; Chủ tịch UBND các xã cũ duy trì công tác tiếp công dân định kỳ vào thứ Năm (hoặc) thứ Sáu hằng tuần trong giai đoạn từ năm 2016 đến 30/6/2025 là 1.388 lượt tương đương 960 vụ việc, thuộc thẩm quyền 960 vụ việc, đã giải quyết xong là 960 vụ việc. Tổng số lượt tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã mới (sau sáp nhập) duy trì công tác tiếp công dân định kỳ vào ngày thứ Năm hằng tuần: từ ngày 01/7/2025 đến nay là 40 lượt, các ý kiến chủ yếu phản ánh, kiến nghị của người dân về chế độ, chính sách, đất đai, môi trường... Thông qua các buổi tiếp dân và đối thoại trực tiếp, nhiều ý kiến, kiến nghị của Nhân dân đã được giải quyết kịp thời, góp phần hạn chế phát sinh khiếu kiện phức tạp.

4. Kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

Công tác tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các vụ việc phát sinh chủ yếu liên quan đến đất đai, tranh chấp dân sự hoặc các vấn đề trong đời sống xã hội. UBND xã đã phối hợp với các cơ quan chức năng của huyện tổ chức giải quyết theo thẩm quyền, đảm bảo đúng quy trình, góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Từ năm 2016 đến 30/6/2025, UBND các xã cũ đã tiếp nhận tổng số 198 đơn, trong đó thuộc thẩm quyền giải quyết là 182 đơn; vượt thẩm quyền chuyển UBND huyện tiếp nhận, giải quyết là 16 đơn, đã giải quyết xong là 198/198 đơn, bằng 100%. Chính quyền xã mới sau sáp nhập từ 01/7/2025 đến nay không không có đơn thư khiếu nại, tố cáo nào phải xử lý, giải quyết.

IV. Thực hiện cải cách hành chính gắn với công tác dân vận

1. Cải cách thủ tục hành chính

UBND xã đã đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”, tạo thuận lợi cho tổ chức và công dân khi thực hiện các thủ tục hành chính. Các thủ tục được niêm yết công khai tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, đồng thời tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý hồ sơ. Nhờ đó, thời gian giải quyết hồ sơ cho người dân từng bước được rút ngắn, nâng cao mức độ hài lòng của người dân đối với hoạt động của chính quyền. Kết quả Tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến toàn trình đạt trên 97,4%; Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 84%; 85,4% tổng số hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước). 100% cán bộ công chức đăng ký và sử dụng thành thạo dịch vụ công trực tuyến tỉnh Thái Nguyên và dịch vụ công Quốc Gia. Triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Trên 100% các cơ sở kinh doanh trên địa bàn xã sử dụng thành thạo thanh toán không dùng tiền mặt. Hạ tầng mạng băng thông rộng cấp quang phủ 100% đơn vị hành chính cấp xã, trên 80% hộ gia đình.

100% xóm được phủ sóng di động băng rộng và phổ cập điện thoại di động thông minh; 95% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh. Trên 95% hộ gia đình có Internet cáp quang. Trên 95% người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác. Nâng cao chất lượng, hiệu quả Chợ 4.0, trên 95% tiểu thương tại các chợ trên địa bàn xã thanh toán không dùng tiền mặt.

2. Phân công lãnh đạo phụ trách công tác dân vận

UBND xã đã phân công lãnh đạo phụ trách trực tiếp công tác dân vận của chính quyền, đồng thời chỉ đạo các bộ phận chuyên môn phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong việc triển khai các nhiệm vụ liên quan đến công tác dân vận.

3. Thực hiện đạo đức công vụ, văn hóa công sở

Đội ngũ cán bộ, công chức xã thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở và quy tắc ứng xử trong thi hành nhiệm vụ. Tác phong làm việc từng bước được đổi mới theo hướng chuyên nghiệp, trách nhiệm, gần dân và tôn trọng Nhân dân.

V. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận

UBND xã phối hợp với các cơ quan liên quan và các tổ chức trong hệ thống chính trị thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận tại các xóm, các bộ phận chuyên môn. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, giải quyết thủ tục hành chính, tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Qua kiểm tra, kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế; đồng thời phát huy những mô hình, cách làm hay trong công tác dân vận.

VI. Triển khai các phong trào thi đua yêu nước và phong trào “Dân vận khéo”

Phong trào thi đua “Dân vận khéo” được triển khai rộng khắp trên các lĩnh vực của đời sống xã hội trong giai đoạn 2021 - 2025, gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nhiều mô hình hiệu quả đã được xây dựng như mô hình phát triển kinh tế từ cây chè, mô hình bảo vệ môi trường nông thôn, mô hình giữ gìn an ninh trật tự ở khu dân cư. Các mô hình đã góp phần nâng cao đời sống của Nhân dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân trên địa bàn. Trước sáp nhập, tổng số mô hình điển hình “Dân vận khéo” của các xã là 30 mô hình, trong đó mô hình điển hình tập thể là 24 mô hình; mô hình cá nhân là 06 mô hình.

VII. Đánh giá tác động của việc thực hiện Kết luận số 114-KL/TW

1. Kết quả nổi bật

Việc triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW đã góp phần nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức về vai trò của công tác dân vận. Hoạt động của chính quyền ngày càng hướng tới phục vụ Nhân dân, tăng cường công khai, minh bạch trong quản lý nhà nước và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và chính quyền địa phương.

2. Hạn chế, khó khăn

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác dân vận của chính quyền vẫn còn một số hạn chế như phương thức tuyên truyền ở một số thời điểm chưa thật sự phong phú; việc nắm bắt tình hình dư luận Nhân dân có lúc chưa kịp thời; nguồn lực để triển khai một số chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội còn hạn chế.

3. Bài học kinh nghiệm

Từ thực tiễn triển khai công tác dân vận, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm như: phải luôn đặt Nhân dân ở vị trí trung tâm của quá trình phát triển; tăng cường đối thoại, lắng nghe ý kiến Nhân dân; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong công tác vận động quần chúng; đồng thời nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong phục vụ Nhân dân.

B. ĐỊNH HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

Trong thời gian tới, UBND xã tiếp tục quán triệt và thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận; đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân; tăng cường đối thoại trực tiếp với người dân để kịp thời giải quyết các kiến nghị, phản ánh từ cơ sở. Đồng thời, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong công tác vận động Nhân dân tham gia phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, giữ gìn an ninh trật tự; tiếp tục nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” hiệu quả, góp phần xây dựng chính quyền gần dân, vì Nhân dân phục vụ.

C. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Bộ Chính trị, Ban Bí thư

Đề nghị tiếp tục ban hành các chủ trương, định hướng lớn nhằm nâng cao hiệu quả công tác dân vận của hệ thống chính trị trong giai đoạn mới, phù hợp với yêu cầu phát triển và bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

2. Đối với Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan Trung ương

Đề nghị tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật liên quan đến công tác dân vận; tăng cường các chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng nông thôn và vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Đối với Tỉnh ủy, UBND tỉnh Thái Nguyên

Đề nghị tiếp tục quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ nguồn lực để địa phương triển khai hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác dân vận cho đội ngũ cán bộ cơ sở, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương.

Trên đây là báo cáo tổng kết 10 năm Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư và Chỉ thị số 09-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp của UBND xã Phú Thịnh./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Ban Xây dựng đảng, Đảng ủy xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Lưu: VT, PVHXXH, Dungdt.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Đông

**TỔNG HỢP SỐ LIỆU 10 NĂM THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 114-KL/TW
VÀ CHỈ THỊ 09-CT/TU**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /4/2026 của UBND xã Phú Thịnh)

1. Số văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai về công tác dân vận của cơ quan nhà nước

Quyết định của UBND xã: 03

Đề án, Kế hoạch, chương trình: 36

Công văn chỉ đạo: 30

2. Công tác kiểm tra việc thực hiện công tác dân vận (cộng 10 năm)

Tổng	Số đoàn KT	Số cuộc KT	Số đơn vị KT
	3	30	18

3. Công tác tuyên truyền chính sách, pháp luật

Nội dung	Hình thức	Số cuộc	Tỷ lệ người dân được tuyên truyền
1	Lồng ghép	280	85%
2	Trực tiếp, sân khấu hóa	6	95%
3	Trực tuyến trên Trang thông tin điện tử	-	90%

4. Số điển hình “Dân vận khéo” của các cơ quan nhà nước (cộng 10 năm)

Điển hình tập thể: 30	Điển hình cá nhân: 06
------------------------------	------------------------------

Tổng số	Mô tả tóm tắt điển hình đặc biệt tiêu biểu	Tổng số	Mô tả tóm tắt điển hình đặc biệt tiêu biểu
1	Mô hình “Câu lạc bộ hát Sáng Cọ xã Phú Thịnh” (thành lập năm 2015): Mô hình đã tập hợp các thế hệ người dân tộc Sán Chay trên địa bàn xã Phú Thịnh (trước sáp nhập) để bảo tồn, gìn giữ và phát huy giá trị văn hóa		

	đặc sắc của dân ca dân tộc Sán Chay gắn liền với đời sống sinh hoạt hàng ngày của người Sán Chay trên địa bàn xã.		
2	Mô hình: “Giáo xứ Bình yên về an ninh, trật tự” thành lập năm 2022 trên địa bàn xã Phú Cường (trước sáp nhập): Mô hình tập hợp chức sắc, chức việc, tín đồ đạo Công giáo tại Giáo xứ Phú Cường tham gia phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, giữ gìn an ninh, trật tự, xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh trên địa bàn.		
